

Số: /KH-UBND

Hương Đô, ngày tháng 8 năm 2026

KẾ HOẠCH

Triển khai xây dựng và thực hiện hương ước, quy ước của cộng đồng dân cư trên địa bàn xã Hương Đô

Thực hiện Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở ngày 10 tháng 11 năm 2022; Nghị định số 61/2023/NĐ-CP ngày 16 tháng 8 năm 2023 của Chính phủ về xây dựng và thực hiện hương ước, quy ước của cộng đồng dân cư; Văn bản số 1071/UBND-VP ngày 05/7/2026 của UBND xã về việc tập trung triển khai thực hiện một số nhiệm vụ sau sắp xếp thôn; Ủy ban nhân dân xã Hương Đô ban hành Kế hoạch triển khai xây dựng, sửa đổi, bổ sung và thực hiện hương ước của cộng đồng dân cư trên địa bàn xã như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

- Thực hiện Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở năm 2022; Nghị định số 61/2023/NĐ-CP về xây dựng, thực hiện hương ước, quy ước của cộng đồng dân cư góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý nhà nước trên địa bàn xã về xây dựng và thực hiện hương ước, quy ước.

- Xác định các nội dung công việc, trách nhiệm và cơ chế phối hợp của cơ quan, đơn vị để chủ động, tích cực kiểm tra, đôn đốc, hướng dẫn và tháo gỡ những vướng mắc, khó khăn nhằm tổ chức tốt các nội dung của Nghị định số 61/2023/NĐ-CP trên địa bàn xã.

- Phát huy vai trò tự quản của cộng đồng dân cư trong việc giữ gìn trật tự, an toàn xã hội, bảo vệ tài nguyên thiên nhiên, môi trường gắn với thực hiện dân chủ ở cơ sở, góp phần tích cực hỗ trợ việc quản lý Nhà nước bằng pháp luật.

2. Yêu cầu

- Xây dựng, biên soạn, sửa đổi hương ước, quy ước phù hợp với thực tiễn và thực hiện nội dung Quy chế dân chủ ở cơ sở, đúng với các quy định của pháp luật. Việc công nhận hương ước, quy ước phải đảm bảo đúng thẩm quyền, thống nhất về thể thức, thủ tục, bố cục kỹ thuật trình bày văn bản.

- Nội dung xây dựng, triển khai thực hiện hương ước, quy ước thôn phải được sự bàn bạc, thống nhất của cộng đồng dân cư, hướng tới việc giữ gìn và phát huy những phong tục, tập quán tốt đẹp và truyền thống văn hóa trên địa bàn, góp phần hỗ trợ tích cực cho việc quản lý Nhà nước bằng pháp luật.

- Phối hợp chặt chẽ giữa các cơ quan, đơn vị để thống nhất chỉ đạo việc xây dựng và thực hiện hương ước, quy ước. Đảm bảo 100% các thôn trên địa bàn xã hoàn thành việc xây dựng, sửa đổi và thực hiện quy ước đảm bảo chất lượng, hiệu quả theo Nghị định số 61/2023/NĐ-CP và các quy định khác có liên quan.

II. NỘI DUNG XÂY DỰNG VÀ THỰC HIỆN HƯƠNG ƯỚC, QUY ƯỚC

1. Nguyên tắc xây dựng hương ước, quy ước cộng đồng dân cư.

Tại Điều 4 của Nghị định 61/2023/NĐ-CP quy định nguyên tắc xây dựng và thực hiện hương ước, quy ước cộng đồng dân cư bao gồm:

- Phù hợp với chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; không quy định lại các nội dung đã được quy định trong văn bản quy phạm pháp luật.

- Xuất phát từ nhu cầu tự quản của người dân, trên cơ sở tự nguyện, thỏa thuận, thống nhất, công khai, minh bạch trong cộng đồng dân cư; phát huy đầy đủ quyền làm chủ của Nhân dân và trách nhiệm của người dân đối với cộng đồng.

- Tôn trọng tính tự chủ, tính đa dạng văn hóa và quyền tự do tín ngưỡng, tôn giáo của cộng đồng dân cư.

- Phù hợp với đạo đức xã hội, phong tục, tập quán tốt đẹp; bảo vệ, giữ gìn, phát huy các giá trị văn hóa truyền thống; xây dựng các giá trị văn hóa mới, quy tắc ứng xử văn minh, phù hợp với đặc điểm tình hình của cộng đồng dân cư.

2. Phạm vi nội dung của hương ước, quy ước

- Tại Điều 5 của Nghị định 61/2023/NĐ-CP quy định tùy theo yêu cầu tự quản, tình hình kinh tế - xã hội, phong tục, tập quán ở từng địa phương, bảo đảm kế thừa có chọn lọc các nội dung phù hợp của hương ước, quy ước đã có và mục đích, nguyên tắc quy định tại các Điều 3 và Điều 4 Nghị định 61/2023/NĐ-CP, cộng đồng dân cư lựa chọn một hoặc một số nội dung sau để đưa vào phạm vi của hương ước, quy ước:

- Các biện pháp, phương thức thích hợp giúp người dân trên địa bàn tham gia quản lý Nhà nước, quản lý xã hội, bảo đảm và phát huy quyền tự do, dân chủ của cộng đồng dân cư; động viên và tạo điều kiện để cộng đồng dân cư thực hiện tốt các quyền và nghĩa vụ của công dân.

- Các phong tục, tập quán tốt đẹp và biện pháp hạn chế, tiến tới xóa bỏ phong tục, tập quán lạc hậu, mê tín dị đoan; bảo tồn, phát huy giá trị di sản văn hóa dân tộc; thực hiện nếp sống văn minh trong ứng xử, giao tiếp, ăn, ở, đi lại, việc cưới, việc tang và lễ hội; phòng, chống bạo lực gia đình, xây dựng hạnh phúc gia đình; phát triển các hoạt động văn hóa lành mạnh.

- Các biện pháp góp phần bảo vệ tài sản của Nhà nước, cộng đồng và công dân; bảo vệ môi trường sinh thái; bảo đảm an ninh, trật tự, phòng, chống các tệ nạn xã hội trên địa bàn; xây dựng và phát huy tình làng, nghĩa xóm, tinh thần đoàn kết, tương thân, tương ái, hỗ trợ, giúp đỡ lẫn nhau trong cộng đồng dân cư; xóa đói, giảm nghèo, phát triển kinh tế, nâng cao đời sống; khuyến học, khuyến tài, thúc đẩy phong trào học tập suốt đời; đẩy mạnh hướng nghiệp, đào tạo nghề, khuyến công, khuyến nông ở địa phương.

- Các biện pháp thưởng, phạt phù hợp để bảo đảm thực hiện hương ước, quy ước nhưng không thay thế các biện pháp xử lý theo quy định của pháp luật.

- Các nội dung cần thiết khác do cộng đồng dân cư quyết định.

3. Hình thức, tên gọi và bố cục của hương ước, quy ước:

3.1. Về tên gọi: Thống nhất tên gọi chung là: Hương ước thôn..., xã Hương Đô, tỉnh Hà Tĩnh.

3.2. Về hình thức:

Hương ước, quy ước được thể hiện dưới hình thức văn bản, có chữ ký xác nhận của Trưởng thôn, Trưởng ban công tác mặt trận ở cộng đồng dân cư và 02 (hai) đại diện của các hộ gia đình trong cộng đồng dân cư; khuyến khích đại diện là già làng, người có uy tín trong cộng đồng dân cư. Hương ước, quy ước sau khi được công nhận có đóng dấu giáp lai của Ủy ban nhân dân cấp xã.

Ngôn ngữ trong hương ước, quy ước là tiếng Việt; Trường hợp cộng đồng dân cư có nhiều dân tộc của Việt Nam cùng sinh sống và sử dụng nhiều ngôn ngữ khác nhau thì việc dịch hương ước, quy ước từ tiếng Việt sang tiếng của một, một số hoặc tất cả các dân tộc đó do cộng đồng dân cư quyết định khi soạn thảo, lấy ý kiến, thông qua theo quy định tại các Điều 8, 9 và 10 Nghị định 61/2023/NĐ-CP.

3.3. Về bố cục

Hương ước, quy ước có thể được chia thành lời nói đầu, chương, mục, điều, khoản, điểm hoặc kết cấu khác phù hợp với nội dung; được trình bày ngắn gọn, rõ ràng, cụ thể, dễ hiểu, dễ nhớ, dễ thực hiện.

III. THỦ TỤC QUY TRÌNH, TRÌNH TỰ SỬA ĐỔI, BỔ SUNG VÀ PHÊ DUYỆT HƯƠNG ƯỚC, QUY ƯỚC:

1. Thủ tục: Việc sửa đổi, bổ sung hương ước, quy ước phải đảm bảo dân chủ, công khai, phù hợp với các quy định của pháp luật hiện hành, được chia theo các bước cơ bản như sau:

Bước 1: Thành lập Tổ soạn thảo và soạn thảo chỉnh sửa, bổ sung hương ước, quy ước:

Thôn trưởng chủ trì, phối hợp với Trưởng Ban công tác mặt trận, lựa chọn người tham gia và thành lập Tổ soạn thảo hương ước, quy ước thôn. Tổ soạn thảo hương ước, quy ước bao gồm các thành viên là đại diện các tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp, người có uy tín trong cộng đồng dân cư, người có phẩm chất đạo đức tốt, kinh nghiệm sống và hiểu biết về pháp luật, văn hóa, phong tục, tập quán của địa phương.

Theo sự điều hành của Thôn trưởng, Tổ soạn thảo có trách nhiệm tổ chức soạn thảo hương ước, quy ước theo quy định tại Nghị định 61/2023/NĐ-CP.

Bước 2: Tổ chức lấy ý kiến của Nhân dân vào dự thảo hương ước, quy ước:

Việc lấy ý kiến đóng góp nhằm hoàn thiện dự thảo hương ước, quy ước phải dân chủ, bản bạch công khai của đông đảo Nhân dân. Dự thảo hương ước, quy ước trước khi đưa ra cộng đồng dân cư bàn, biểu quyết thông qua phải được niêm yết công khai tại Nhà văn hóa, bảng tin công cộng, điểm sinh hoạt cộng đồng... địa điểm thuận tiện để các gia đình, công dân cư trú tại cộng đồng dân cư tiếp cận, tìm hiểu và góp ý. Thời hạn niêm yết do cộng đồng dân cư quyết định nhưng không ít hơn 30 (ba mươi) ngày, kể từ ngày niêm yết.

Thôn trưởng tổ chức lấy ý kiến của hộ gia đình, công dân cư trú tại cộng đồng dân cư về dự thảo hương ước, quy ước bằng nhiều hình thức:

- + Sao gửi dự thảo hương ước, quy ước đến từng hộ gia đình;
- + Thông qua mạng viễn thông, mạng xã hội hoạt động hợp pháp theo quy định của pháp luật đã được cộng đồng dân cư thống nhất lựa chọn, bảo đảm phù hợp với mức độ ứng dụng công nghệ thông tin tại cộng đồng dân cư;
- + Mở hòm thư tiếp nhận ý kiến góp ý;
- + Lấy ý kiến trong cuộc họp, hội nghị của cộng đồng dân cư, sinh hoạt của tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội và các tổ chức, đoàn thể khác ở cộng đồng dân cư hoặc hình thức phù hợp khác.
- + Việc lựa chọn hình thức lấy ý kiến do Trưởng thôn chủ trì, phối hợp với Trưởng ban công tác mặt trận ở cộng đồng dân cư quyết định và thực hiện phù hợp với điều kiện thực tế ở cộng đồng dân cư.

Trong trường hợp cần thiết, Trưởng thôn có thể lấy ý kiến của cơ quan, tổ chức có liên quan bằng văn bản.

Tổ soạn thảo hương ước, quy ước có trách nhiệm tổng hợp, hoàn thiện dự thảo hương ước, quy ước trên cơ sở ý kiến của hộ gia đình, công dân cư trú tại cộng đồng dân cư, cơ quan, tổ chức có liên quan.

Bước 3: Thông qua hương ước, quy ước:

Hương ước, quy ước được thông qua khi có trên 50% tổng số đại diện hộ gia đình trong cộng đồng dân cư tán thành và được thực hiện bằng một trong các hình thức như sau:

1. Thông qua tại cuộc họp của cộng đồng dân cư theo các quy định sau:
 - a) Phải có đại diện của trên 50% tổng số hộ gia đình tại cộng đồng dân cư tham dự họp;
 - b) Trình tự, thủ tục tổ chức cuộc họp thực hiện theo quy định tại Điều 18 Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở.
2. Thông qua bằng hình thức phát phiếu lấy ý kiến từng hộ gia đình trong cộng đồng dân cư theo các quy định sau:
 - a) Chỉ lấy ý kiến sau khi cuộc họp của cộng đồng dân cư không thể thực hiện được do không đạt tỷ lệ quy định tại điểm a khoản 1 Điều này;
 - b) Kết quả lấy ý kiến phải công khai sau khi tổng hợp bằng hình thức phù hợp do Trưởng thôn lựa chọn;
 - c) Trình tự, thủ tục lấy ý kiến thực hiện theo quy định tại Điều 19 Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở.

Bước 4: Công nhận hương ước, quy ước:

- Ủy ban nhân dân xã có thẩm quyền công nhận hương ước, quy ước thôn.
- Trình tự, thủ tục công nhận hương ước, quy ước thực hiện theo quy định tại các Điều 20 và Điều 21 Luật thực hiện dân chủ ở cơ sở và quy định sau:
 - + Thôn trưởng gửi hồ sơ đề nghị công nhận hương ước, quy ước tới UBND xã chậm nhất sau 05 ngày làm việc, kể từ ngày tổ chức cuộc họp thông qua hương ước, quy ước hoặc ngày kết thúc thời hạn lấy ý kiến bằng phiếu.
 - + Sau khi tiếp nhận hồ sơ đề nghị công nhận hương ước, quy ước thôn,

Phòng Văn hóa - Xã hội chủ trì, phối hợp với Văn phòng HĐND và UBND xã tham mưu trình Ủy ban nhân dân xã ban hành quyết định công nhận trong thời hạn chậm nhất là 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ đề nghị; trường hợp cần thiết, Phòng Văn hóa - Xã hội đề nghị Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã chủ trì họp với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã, thôn trưởng, Trưởng ban công tác mặt trận thôn để xem xét, quyết định công nhận. Quyết định công nhận hương ước, quy ước thực hiện theo Mẫu số 03, Nghị định 61/2023/NĐ-CP.

Trường hợp không công nhận hương ước, quy ước thôn thì Ủy ban nhân dân xã phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do.

2. Hồ sơ đề nghị công nhận hương ước, quy ước bao gồm:

a) Văn bản đề nghị công nhận của Trưởng thôn theo Mẫu số 01, Nghị định 61/2023/NĐ-CP.

b) Nghị quyết hoặc biên bản cuộc họp hoặc biên bản lấy ý kiến thông qua quy ước theo Mẫu số 02, Nghị định 61/2023/NĐ-CP.

c) Dự thảo hương ước, quy ước thôn đã được thông qua.

Lưu ý: Bản hương ước, quy ước được đánh máy trên khổ giấy A4; đóng bìa ngoài và in thành 2 bộ (lưu ở thôn và Phòng Văn hóa - Xã hội).

IV. THỜI GIAN THỰC HIỆN

Thời gian triển khai thực hiện từ tháng 8 đến tháng 10 năm 2026, cụ thể:

- Tháng 8/2026: Hướng dẫn các thôn quy trình, cách thức xây dựng, sửa đổi, bổ sung hương ước, quy ước.

- Tháng 9/2026: Tổ chức xây dựng dự thảo; lấy ý kiến Nhân dân và hoàn thiện dự thảo.

- Tháng 10/2026: Hoàn thiện hồ sơ, gửi UBND xã xem xét, công nhận; hoàn thành trước ngày 10/10/2026.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Văn hóa - Xã hội

Chủ trì tham mưu UBND xã triển khai thực hiện Kế hoạch; hướng dẫn các thôn xây dựng, sửa đổi, bổ sung và thực hiện hương ước, quy ước theo đúng quy định của Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở năm 2022 và Nghị định số 61/2023/NĐ-CP.

Chủ trì theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc triển khai thực hiện Kế hoạch; tổng hợp những khó khăn, vướng mắc, tham mưu UBND xã chỉ đạo giải quyết theo thẩm quyền.

Chủ trì xây dựng dự toán kinh phí thực hiện Kế hoạch; phối hợp với Phòng Kinh tế tham mưu UBND xã bố trí kinh phí theo quy định.

Tham mưu UBND xã xem xét, công nhận hương ước, quy ước của các thôn theo đúng trình tự, thủ tục và thẩm quyền quy định.

2. Văn phòng HĐND và UBND xã

Bố trí chuyên viên thực hiện nhiệm vụ tư pháp phối hợp với Phòng Văn hóa - Xã hội rà soát, thẩm định nội dung hương ước, quy ước; bảo đảm nội

dung, trình tự, thủ tục xây dựng, sửa đổi, bổ sung hương ước, quy ước đúng quy định của Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở năm 2022 và Nghị định số 61/2023/NĐ-CP ngày 16/8/2023 của Chính phủ.

Phối hợp với Phòng Văn hóa - Xã hội tham mưu UBND xã ban hành Quyết định công nhận hương ước, quy ước theo quy định; thực hiện công tác văn thư, phát hành và lưu trữ hồ sơ theo quy định.

3. Phòng Kinh tế

Phối hợp với Phòng Văn hóa - Xã hội tham mưu UBND xã cân đối, bố trí kinh phí thực hiện Kế hoạch theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước.

Phối hợp hướng dẫn việc quản lý, sử dụng và thanh quyết toán kinh phí thực hiện Kế hoạch theo quy định hiện hành.

Phối hợp lồng ghép các nội dung về bảo vệ môi trường, xây dựng cảnh quan đô thị, phát triển kinh tế cộng đồng và các nội dung thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước vào hương ước, quy ước khi có liên quan.

4. Công an xã

Phối hợp hướng dẫn các thôn lồng ghép các nội dung về bảo đảm an ninh, trật tự, phòng, chống tội phạm, phòng cháy, chữa cháy, phòng, chống tệ nạn xã hội và các quy định có liên quan vào hương ước, quy ước theo đúng quy định của pháp luật.

5. Thành viên Ban Chỉ đạo Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” xã

Theo chức năng, nhiệm vụ được giao, phối hợp tuyên truyền, hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc việc xây dựng, sửa đổi, bổ sung và thực hiện hương ước, quy ước tại các thôn; kịp thời phản ánh những khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai để tổng hợp, tham mưu UBND xã xem xét, giải quyết.

5. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã và các tổ chức chính trị - xã hội

Phối hợp tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và Nhân dân tích cực tham gia xây dựng, sửa đổi, bổ sung và thực hiện hương ước, quy ước tại cộng đồng dân cư.

Chỉ đạo Ban công tác mặt trận các thôn; các tổ chức chính trị - xã hội thôn phối hợp với Thôn trưởng tổ chức lấy ý kiến Nhân dân, hoàn thiện dự thảo và tổ chức thực hiện hương ước, quy ước sau khi được công nhận.

6. Đề nghị các Chi bộ thôn: Lãnh đạo, chỉ đạo việc xây dựng, sửa đổi, bổ sung hương ước; đưa nội dung này vào sinh hoạt chi bộ; phát huy vai trò đảng viên trong tuyên truyền, vận động Nhân dân tham gia góp ý, biểu quyết thông qua và tổ chức thực hiện hương ước sau khi được công nhận.

7. Thôn trưởng các thôn

Xây dựng Kế hoạch, thành lập Tổ soạn thảo, tổ chức xây dựng, sửa đổi, bổ sung hương ước, quy ước theo đúng trình tự, thủ tục quy định tại Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở năm 2022 và Nghị định số 61/2023/NĐ-CP.

Tổ chức lấy ý kiến Nhân dân, biểu quyết thông qua hương ước, quy ước;

lập hồ sơ đề nghị UBND xã công nhận theo quy định.

Tuyên truyền, phổ biến rộng rãi nội dung hương ước, quy ước sau khi được công nhận; tổ chức thực hiện và định kỳ rà soát, đề xuất sửa đổi, bổ sung khi cần thiết.

Báo cáo kết quả thực hiện về UBND xã (qua Phòng Văn hóa - Xã hội) theo quy định hoặc khi có yêu cầu.

Hoàn thành việc xây dựng, sửa đổi, bổ sung hương ước, quy ước và lập, gửi hồ sơ đề nghị UBND xã công nhận theo quy định chậm nhất trước ngày 30/9/2026.

Trên đây là Kế hoạch triển khai xây dựng và thực hiện hương ước, quy ước của cộng đồng dân cư trên địa bàn xã Hương Đô. Yêu cầu các cơ quan, đơn vị, các thôn nghiêm túc triển khai thực hiện; trong quá trình thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc, kịp thời phản ánh về UBND xã (qua Phòng Văn hóa - Xã hội) để tổng hợp, tham mưu xem xét, giải quyết./.

Nơi nhận:

- Thường trực Đảng ủy xã (b/c);
- Thường trực HĐND xã (b/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND xã;
- BCĐ phong trào “TDĐKXDĐSVH”;
- Ban Thường trực UBMTTQ xã;
- Trưởng Công an xã;
- Chánh VP HĐND&UBND xã;
- Trưởng các phòng: Kinh tế, VH-XH;
- Thôn trưởng các thôn;
- Lưu: VT, VHXX.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Trung Thương

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BIÊN BẢN

Về việc niêm yết công khai dự thảo hương ước, quy ước thôn

Căn cứ Nghị định số 61/2023/NĐ-CP ngày 16 tháng 8 năm 2023 của Chính phủ về xây dựng và thực hiện hương ước, quy ước của cộng đồng dân cư.

Hôm nay, vào hồi....giờ....ngày tháng....năm

Tại: Hội quán thôn

Chúng tôi gồm:

Ông (bà):, chức vụ:.....

Ông (bà):, chức vụ:.....

Ông (bà):, chức vụ:.....

Với sự tham gia chứng kiến của:

Ông (bà):, chức vụ:.....

Ông (bà):, chức vụ:.....

Lập biên bản về việc niêm yết công khai dự thảo hương ước, quy ước thôn

Thời gian niêm yết từ: ... giờ....phút, ngày/...../.... đến ... giờ.... phút, ngày/...../.....

Địa điểm niêm yết:

Biên bản lập xong hồi giờ.... cùng ngày, lập thành bản, đã đọc lại cho mọi người nghe, không ai có ý kiến khác, nhất trí cùng ký tên./.

NGƯỜI GHI BIÊN BẢN

(Ký, ghi rõ họ, tên)

THÔN TRƯỞNG

(Ký, ghi rõ họ, tên)

TRƯỞNG BAN CTMT

(Ký, ghi rõ họ, tên)

NGƯỜI CHỨNG KIẾN

(Ký, ghi rõ họ, tên)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BIÊN BẢN

Về việc kết thúc niêm yết công khai dự thảo hương ước, quy ước thôn

Căn cứ Nghị định số 61/2023/NĐ-CP ngày 16 tháng 8 năm 2023 của Chính phủ về xây dựng và thực hiện hương ước, quy ước của cộng đồng dân cư. Hôm nay, vào hồi....giờ....ngày tháng....năm

Tại: Hội quán thôn

Chúng tôi gồm:

Ông (bà):, chức vụ:.....

Ông (bà):, chức vụ:.....

Ông (bà):, chức vụ:.....

Với sự tham gia chứng kiến của:

Ông (bà):, chức vụ:.....

Ông (bà):, chức vụ:.....

Lập biên bản về việc kết thúc niêm yết công khai dự thảo hương ước, quy ước thôn

Thời gian niêm yết từ: ... giờ....phút, ngày .../.../..... đến ... giờ.... phút, ngày .../.../.....

Địa điểm niêm yết:

Biên bản lập xong hồi giờ.... cùng ngày, lập thành bản, đã đọc lại cho mọi người nghe, không ai có ý kiến khác, nhất trí cùng ký tên./.

NGƯỜI GHI BIÊN BẢN

(Ký, ghi rõ họ, tên)

THÔN TRƯỞNG

(Ký, ghi rõ họ, tên)

TRƯỞNG BAN CTMT

(Ký, ghi rõ họ, tên)

NGƯỜI CHỨNG KIẾN

(Ký, ghi rõ họ, tên)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

... (1) .., ngày tháng..... năm.....

VĂN BẢN ĐỀ NGHỊ CÔNG NHẬN HƯƠNG ƯỚC/QUY ƯỚC

Kính gửi: Ủy ban nhân dân... (2)

Căn cứ Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở ngày 10 tháng 11 năm 2022;

Căn cứ Nghị định số .../2023/NĐ-CP ngày ... tháng... năm 2023 của Chính phủ về xây dựng và thực hiện hương ước, quy ước của cộng đồng dân cư;

Trên cơ sở quyết định của cộng đồng dân cư... (1) họp/lấy ý kiến ngày...tháng....năm... về việc bàn thông qua hương ước/quy ước.

Cộng đồng dân cư... (1) ... thống nhất đề nghị Ủy ban nhân dân (2) công nhận hương ước/quy ước... (1) ... (*Hồ sơ đề nghị công nhận hương ước/quy ước gửi kèm*).

Chúng tôi cam kết tuân thủ nguyên tắc quy định tại Điều 4 Nghị định số .../2023/NĐ-CP ngày... tháng... năm 2023 của Chính phủ về xây dựng và thực hiện hương ước, quy ước của cộng đồng dân cư.

Kính đề nghị Ủy ban nhân dân.... (2)xem xét, công nhận.

Nơi nhận:

.....

TM. CỘNG ĐỒNG DÂN CƯ' ... (1) ...

... (3) ...

(Ký)

Họ và tên

(1) Tên thôn/làng/ấp/bản/buôn/bon/phum/sóc/plei/tổ dân phố/khu phố/khối phố/khóm/tiểu khu và tương đương.

(2) Tên xã/phường/thị trấn.

(3) Trưởng thôn/tổ trưởng tổ dân phố.

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NGHỊ QUYẾT/BIÊN BẢN CUỘC HỌP/BIÊN BẢN LẤY Ý KIẾN
thông qua hương ước/quy ước (1)

Căn cứ Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở ngày 10 tháng 11 năm 2022;

Căn cứ Nghị định số .../2023/NĐ-CP ngày... tháng ... năm 2023 của Chính phủ về xây dựng và thực hiện hương ước, quy ước của cộng đồng dân cư.

Hôm nay, ngày ... (2), tại.... (3) ... cộng đồng dân cư... (1) đã tổ chức họp/lấy ý kiến thông qua hương ước/quy ước... (1).

1. Thành phần dự họp/lấy ý kiến:

- Tổng số hộ gia đình thuộc cộng đồng dân cư:....

- Số người đại diện hộ gia đình có mặt/Số người đại diện hộ gia đình trả lời ý kiến:.....

- Số hộ gia đình không có người đại diện tham dự/Số người đại diện hộ gia đình không trả lời ý kiến:.....

2. Nội dung cộng đồng dân cư bàn/lấy ý kiến về hương ước/quy ước ..(4) ...

3. Hình thức cộng đồng dân cư thông qua:... (5) ...

4. Kết quả biểu quyết tại cuộc họp/tổng hợp phiếu lấy ý kiến bằng phiếu của hộ gia đình (6):

- Số đại diện hộ gia đình tán thành:....

- Số đại diện hộ gia đình không tán thành:...

- Số đại diện hộ gia đình có ý kiến khác:...

Kết quả hương ước/quy ước ... (1) được thông qua/không được thông qua/tổng số hộ gia đình thuộc cộng đồng dân cư, đạt tỷ lệ...(%)

5. Nội dung thông qua/không được thông qua của cộng đồng dân cư.... (4)

Nghị quyết/biên bản này được cộng đồng dân cư... (1) ...thống nhất nội dung và có đại diện ký xác nhận dưới đây.

02 ĐẠI DIỆN CÁC HỘ
GIA ĐÌNH CỦA... (1)
 (Ký)

TM. BAN CÔNG TÁC
MẶT TRẬN... (1)
TRƯỞNG BAN
 (Ký)

TM. CỘNG ĐỒNG DÂN
CƯ (1)...
... (7) ...
 (Ký)

Họ và tên

Họ và tên

Họ và tên

Nơi nhận:

.....

- (1) Tên thôn/làng/ấp/bản/buôn/bon/phum/sóc/plei/tổ dân phố/khu phố/khối phố/khóm/tiểu khu và tương đương. ý kiến.
- (2) Cụ thể thời gian họp/lấy ý kiến: Ngày, tháng, năm.
- (3) Địa điểm tổ chức cuộc họp/lấy ý kiến.
- (4) Ghi rõ nội dung toàn văn hay một phần hương ước/quy ước.
- (5) Ghi rõ hình thức họp (biểu quyết bằng hình thức giơ tay hay bỏ phiếu kín)/phát phiếu lấy.
- (6) Lấy ý kiến bằng phiếu ghi rõ số phiếu phát ra, số phiếu thu về/số phiếu hợp lệ, số phiếu không hợp lệ.
- (7) Trưởng thôn/tổ trưởng tổ dân phố.